

Hà Nội, ngày 08 tháng 12 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Một số nội dung công tác nhân sự đại hội/hội nghị công đoàn các cấp Bộ Tư pháp tiến tới Đại hội lần thứ VI Công đoàn Viên chức Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028

Căn cứ Hướng dẫn số 56/HD-TLĐ ngày 28/4/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Hướng dẫn số 354/HD-CĐVC ngày 08/9/2022 của Công đoàn Viên chức Việt Nam về hướng dẫn công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028; Kế hoạch số 120/KH-CĐVC ngày 15/4/2022 của Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức Việt Nam về việc tổ chức đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội lần thứ VI Công đoàn Viên chức Việt Nam, nhiệm kỳ 2023-2028, Kế hoạch số 81/KH-CĐBTP ngày 29/7/2022 về việc tổ chức đại hội các cấp Công đoàn Bộ Tư pháp, tiến tới Đại hội đại biểu Công đoàn Viên chức Việt Nam lần thứ VI và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2023 – 2028, Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp hướng dẫn công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp trong Bộ như sau:

I. Thành lập tiểu ban nhân sự

1. Công đoàn Bộ thành lập Tiểu ban nhân sự Đại hội theo Hướng dẫn số 354/HD-CĐVC từ 3-7 đồng chí (bảo đảm không quá 50% số lượng ủy viên ban thường vụ đương nhiệm) gồm: Đồng chí chủ tịch trực tiếp làm trưởng tiểu ban; các phó chủ tịch, đồng chí phụ trách về công tác tổ chức cán bộ (*hoặc cán bộ làm công tác tổ chức*), chủ nhiệm ủy ban kiểm tra và một số ủy viên ban thường vụ làm thành viên; đối với cấp cơ sở, tùy theo tình hình cụ thể để lập tiểu ban nhân sự, số lượng không quá 3 đồng chí, Ban thường vụ (*hoặc ban chấp hành ở những nơi không có ban thường vụ*) công đoàn các cấp quyết định thành lập tiểu ban nhân sự đại hội.

Tiểu ban nhân sự có nhiệm vụ giúp ban thường vụ hoặc ban chấp hành đương nhiệm xây dựng Đề án nhân sự và kế hoạch triển khai việc giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, chủ tịch, phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra (*nếu có*)

nhiệm kỳ 2023-2028; đề án nhân sự tham gia đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên và kế hoạch phân bổ đại biểu dự đại hội cấp mình nhiệm kỳ 2023-2028; tham mưu với ban thường vụ, ban chấp hành về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế và kế hoạch làm việc của tiểu ban nhân sự; xây dựng kế hoạch làm việc với cấp ủy, lãnh đạo cơ quan liên quan trong công tác chuẩn bị nhân sự.

Đối với Tổ công đoàn, không thành lập tiểu ban nhân sự mà Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn thực hiện trực tiếp nhiệm vụ của tiểu ban nhân sự.

2. Xây dựng đề án nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra khóa mới, quy trình và kế hoạch giới thiệu nhân sự

Xây dựng đề án nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra khóa mới, quy trình và kế hoạch giới thiệu nhân sự cần lưu ý các công việc cụ thể:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ hiện tại, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình; kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định, hướng dẫn của Tổng Liên đoàn; dự báo bối cảnh, tình hình, xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2023-2028 và những năm tiếp theo. Xây dựng đề án nhân sự trên cơ sở nguồn cán bộ (*tái cử và quy hoạch*); xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra đối với từng địa bàn, lĩnh vực công tác quan trọng theo phương châm: Phải coi trọng chất lượng, bảo đảm tinh gọn, có cơ cấu hợp lý, đủ năng lực đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn và không nhất thiết tất cả các đơn vị trực thuộc phải có người tham gia ban chấp hành.

- Việc xây dựng đề án nhân sự cần phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể ban chấp hành, ban thường vụ. Chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức, thông tin giả, xấu, độc, bịa đặt, xuyên tạc trên Internet, mạng xã hội... liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

- Tổ chức hội nghị ban chấp hành thông qua đề án nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra khóa mới, quy trình và kế hoạch giới thiệu nhân sự.

Căn cứ các quy định của Đảng, quy định của công đoàn cấp trên về nhân sự, Công đoàn Bộ báo cáo Đảng ủy Bộ, các công đoàn cơ sở, tổ công đoàn báo cáo cấp ủy đảng đơn vị, có thể cụ thể hóa hướng dẫn phù hợp với đặc điểm tình hình và yêu cầu thực tiễn của từng đơn vị.

II. Một số nội dung, yêu cầu cụ thể về công tác nhân sự

1. Việc lựa chọn giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp phải quán triệt sâu sắc các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác cán bộ, bám sát Chỉ thị 01-CT/ĐU ngày 16/6/2022 của Đảng ủy Bộ Tư pháp về lãnh đạo Đại hội Công đoàn các đơn vị thuộc Bộ, Đại hội đại biểu Công đoàn Bộ Tư pháp lần thứ III, tiến tới Đại hội đại biểu Công đoàn Viên chức Việt Nam lần thứ VI và Đại hội đại biểu Công đoàn Việt Nam lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2023 – 2028 và sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng cùng cấp nhất là đối với chức danh chủ chốt.

2. Ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn được bầu theo quy định, đáp ứng yêu cầu về trí tuệ, năng lực, bản lĩnh, thực hiện tốt nhiệm vụ đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn và người lao động.

3. Xây dựng ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn phải lấy chất lượng, tiêu chuẩn là chính; có số lượng và cơ cấu hợp lý, bảo đảm tính đại diện và sự chỉ đạo toàn diện ở các cấp, các khu vực và hoạt động công đoàn.

4. Cơ cấu ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn cần kết hợp hài hòa giữa 3 độ tuổi trên cơ sở bảo đảm tiêu chuẩn. Những nơi cần cơ cấu ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra nhưng không lựa chọn được người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì kiên quyết không giới thiệu.

5. Việc giới thiệu nhân sự phải bảo đảm dân chủ, công khai, đúng quy trình, quy định của Đảng và các quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

III. Tiêu chuẩn chung và độ tuổi của ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023-2028

1. Tiêu chuẩn

1.1. Tiêu chuẩn chung

- Có bản lĩnh chính trị vững vàng; nhiệt tình, tâm huyết với sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn; trưởng thành từ thực tiễn phong trào của cán bộ, công chức, viên chức, lao động (CBCCVCLĐ) và hoạt động công đoàn; có tinh thần

đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có uy tín, có phương pháp hoạt động quần chúng và khả năng đoàn kết tập hợp được đông đảo đoàn viên, CBCCVCLĐ; có tinh thần đấu tranh bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CBCCVCLĐ.

- Có năng lực tham gia xây dựng và cụ thể hóa, tổ chức thực hiện tốt các nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào công tác công đoàn; có kiến thức về quản lý kinh tế, xã hội, pháp luật; có kỹ năng hoạt động và nghiệp vụ công tác công đoàn; có khả năng tham gia quyết định các chủ trương công tác của ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn.

- Có tinh thần trách nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có đạo đức, lối sống lành mạnh, trung thực, giản dị; có tinh thần đấu tranh chống tham nhũng và tiêu cực; không cục bộ bản vị, cơ hội; không lãng phí, tham nhũng và bao che cho tham nhũng.

1.2. Tiêu chuẩn cụ thể: Đối với nhân sự tham gia ban chấp hành, Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp thực hiện theo quy định tại Phụ lục 1 Hướng dẫn này.

2. Về độ tuổi tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra

2.1. Độ tuổi tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp nhìn chung thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, trong đó: Độ tuổi lần đầu tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra ít nhất trọn một nhiệm kỳ (60 tháng); độ tuổi tái cử ít nhất phải từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên, tại thời điểm tổ chức đại hội công đoàn cấp tương ứng, theo Kế hoạch số 120/KH-CĐVC ngày 15/4/2022 của Công đoàn Viên chức Việt Nam.

- [Tuổi cán bộ giới thiệu ứng cử lần đầu] = [Tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ, Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử] - [Tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội công đoàn cùng cấp] theo Kế hoạch số 120/KH-CĐVC ngày 15/4/2022 của Công đoàn Viên chức Việt Nam phải còn ít nhất đủ một nhiệm kỳ công tác (60 tháng).

- [Tuổi cán bộ tái cử nhiệm kỳ tới] = [Tuổi nghỉ hưu thực tế của cán bộ theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP, ngày 18/11/2020 của Chính phủ, Kết luận số 08-KL/TW, ngày 15/6/2021 của Bộ Chính trị về tuổi bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử] - [Tuổi của cán bộ tại thời điểm đại hội công đoàn cùng cấp] theo Kế hoạch số 120/KH-CĐVC ngày 15/4/2022 của Công đoàn Viên chức Việt Nam phải còn ít nhất 30 tháng.

Cụ thể: Tuổi cán bộ giới thiệu ứng cử lần đầu tính theo thời điểm đại hội cấp cơ sở là tháng 1/2023; cấp Bộ là tháng 6/2023, tính tuổi nghỉ hưu theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu thì tuổi cán bộ giới thiệu ứng cử lần đầu và tuổi tái cử tính như sau:

+ Cấp cơ sở: Tuổi cán bộ giới thiệu ứng cử lần đầu đối với nam sinh từ tháng 4/1966; đối với nữ sinh từ tháng 9/1970. Tuổi tái cử, nam sinh tháng 4/1964; nữ sinh tháng 11/1968.

+ Cấp Bộ: Tuổi cán bộ giới thiệu ứng cử lần đầu đối với nam sinh từ tháng 6/1966, đối với nữ sinh từ tháng 11/1970. Tuổi tái cử đối với nam sinh tháng 10/1964, đối với nữ sinh tháng 5/1969.

2.2. Đối với ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước (công đoàn cơ quan thường trực Liên đoàn Luật sư Việt Nam)

- Đoàn viên ứng cử hoặc được đề cử tham gia ban chấp hành công đoàn cơ sở, ngoài việc đáp ứng các tiêu chuẩn chung, phải có trình độ chuyên môn, tay nghề vững vàng, có tinh thần giúp đỡ đồng nghiệp, là đoàn viên đang sinh hoạt tại công đoàn cơ sở và đóng đoàn phí đầy đủ từ 01 năm trở lên; trường hợp công đoàn cơ sở mới thành lập, người ứng cử hoặc được đề cử phải trong số những người đầu tiên đăng ký tham gia công đoàn và đóng đoàn phí đầy đủ.

- Độ tuổi ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đối với nhân sự cơ cấu tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước (nếu có) do cấp có thẩm quyền quyết định nhưng đảm bảo tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

IV. Cơ cấu, số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp

1. Cơ cấu

1.1. Ban chấp hành công đoàn các cấp cần bảo đảm có cơ cấu đại diện của công đoàn cấp dưới và đoàn viên đại diện theo các lĩnh vực, để đáp ứng yêu cầu xây dựng phong trào trong thời gian tới, kịp thời triển khai tổ chức thực hiện nghị quyết của các cấp công đoàn đến đông đảo đoàn viên, CBCCVCLĐ.

1.2. Công tác chuẩn bị nhân sự thực hiện theo quy trình dân chủ, công khai, đúng nguyên tắc; xác định cơ cấu cụ thể ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp và định hướng cho cấp dưới.

1.3. Phân đấu ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp có đủ 3 độ tuổi: dưới 40 tuổi phân đấu đạt 10% trở lên; từ 40 tuổi đến 50 tuổi đạt 40% đến 50% để bảo đảm tính kế thừa, phát triển; phân đấu tỷ lệ nữ tham gia ban chấp hành đạt tối thiểu 40% trở lên.

Nơi nào chưa chuẩn bị nhân sự đủ cơ cấu theo quy định thì tiến hành bầu cử ban chấp hành với số lượng ít hơn, số còn lại sẽ bổ sung trong nhiệm kỳ đạt chỉ tiêu cơ cấu theo quy định, nhưng số lượng ít hơn không quá 10% tổng số ủy viên ban chấp hành.

Những đơn vị không có nguồn nhân sự để đảm bảo theo cơ cấu, phải báo cáo cụ thể với công đoàn cấp trên và phải được công đoàn cấp trên đồng ý.

2. Số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra, tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn

Thực hiện theo quy định tại Phụ lục 2 Hướng dẫn này.

3. Về số dư: Việc chuẩn bị đề án nhân sự ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên phải đảm bảo giới thiệu số lượng nhân sự có số dư từ 10%-15% so với tổng số ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra, được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định (nơi có số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra dưới 10 người thì chuẩn bị số dư là 1 người). Đối với bầu Tổ trưởng, Tổ phó tổ công đoàn thì không nhất thiết phải có số dư.

V. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự

1. Trình tự thực hiện quy trình: Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện, trên cơ sở đó thì tiếp tục thực hiện việc giới thiệu nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra.

2. Quy trình nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra thực hiện theo Phụ lục 3 kèm theo hướng dẫn và mẫu danh sách, phiếu.

3. Trường hợp bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội thì thực hiện quy trình nhân sự theo Hướng dẫn số 28/HD-TLĐ, ngày 24/6/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

VI. Công tác bầu cử trong đại hội

1. Đoàn Chủ tịch đại hội/hội nghị báo cáo đề án nhân sự do ban chấp hành/ Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn khóa đương nhiệm chuẩn bị gồm:

- Phương hướng cấu tạo ban chấp hành/Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn (số lượng, tiêu chuẩn, cơ cấu) để đại hội/hội nghị thảo luận, xem xét thông qua

(lưu ý: Đại hội chỉ thảo luận đề án ban chấp hành khóa mới, còn phần đề án ban thường vụ và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra do ban chấp hành phiên thứ nhất họp, thảo luận thông qua).

- Kết quả quá trình chuẩn bị nhân sự ban chấp hành/Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn và danh sách nhân sự do ban chấp hành khóa đương nhiệm giới thiệu để đại hội/hội nghị tham khảo (có thể chia tổ để thảo luận).

2. Tổ chức thảo luận và tiến hành ứng cử, đề cử ban chấp hành

- Căn cứ phương án cấu tạo ban chấp hành khóa mới được đại hội thông qua, tham khảo danh sách nhân sự do ban chấp hành đương nhiệm giới thiệu, đại hội tiến hành ứng cử, đề cử và thảo luận thống nhất danh sách ứng cử, đề cử.

- Việc ứng cử, đề cử trong đại hội thực hiện theo quy định của Đảng (*đối với đảng viên*), Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Trường hợp kết quả thảo luận, danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu bầu cử chức danh chủ tịch, phó chủ tịch không đúng với đề án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì đoàn chủ tịch đại hội kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy và công đoàn cấp trên để có phương án tiếp theo, trước khi tiến hành bầu cử. Danh sách bầu cử đã được Đại hội biểu quyết thông qua xếp theo thứ tự bảng chữ cái Tiếng Việt cho toàn danh sách và theo cơ cấu (danh sách có số dư ít nhất 10%-15% đối với công đoàn cấp trên trực tiếp trở lên).

3. Sau khi đại hội bầu được ban chấp hành khóa mới, Đoàn Chủ tịch đại hội chỉ định 01 đồng chí trong ban chấp hành khóa mới nhân sự dự kiến là chủ tịch hoặc phó chủ tịch làm triệu tập viên tổ chức hội nghị ban chấp hành lần thứ nhất.

4. Trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu bầu chức danh chủ tịch, phó chủ tịch, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra cùng cấp thì đoàn chủ tịch đại hội báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp trên và cấp ủy đồng cấp về phương án giới thiệu nhân sự mới, sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục tiến hành bầu cử hoặc đề xuất tạm dừng để tiếp tục chuẩn bị.

5. Sau khi đại hội bầu được ban chấp hành khóa mới, trong thời hạn 15 ngày ban chấp hành họp phiên thứ nhất (nên tổ chức ngay trong thời gian đại hội) để thảo luận đề án nhân sự ban thường vụ, đề án ủy ban kiểm tra, số lượng phó chủ tịch và tiến hành bầu ban thường vụ, chủ tịch, các phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra. 6. Việc tổ chức bầu ban chấp hành, ban thường vụ, chủ tịch, các phó chủ tịch, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm

tra và phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XII.

6. Đối với Tổ công đoàn: Tiến hành bầu cử trực tiếp tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn tại Hội nghị

VII. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

Số lượng, cơ cấu đại biểu triệu tập đại hội công đoàn cấp nào phải được đưa vào đề án hoặc kế hoạch đại hội của công đoàn cấp đó.

1. Số lượng đại biểu chính thức của đại hội công đoàn các cấp do ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội căn cứ số được đại biểu được phân bổ và tình hình đặc điểm của đơn vị để xác định cơ cấu cụ thể, đảm bảo cân đối, hài hòa, phù hợp về thành phần giới tính, ngành nghề quyết định, tối đa như sau:

a. Đại hội công đoàn cấp cơ sở

Công đoàn cơ sở có từ 200 đoàn viên trở lên tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức không quá 150 đại biểu. Công đoàn cơ sở có dưới 200 đoàn viên nhưng hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức đại hội toàn thể thì có thể tổ chức đại hội, đại biểu khi được Công đoàn Bộ đồng ý.

b. Đại hội Công đoàn Bộ: 200 đại biểu.

Ban chấp hành công đoàn cấp triệu tập đại hội không triệu tập số lượng đại biểu chính thức thấp hơn một phần hai (1/2) số lượng đại biểu nêu tại điểm a, b, của mục này. Trường hợp cần tăng thêm số lượng đại biểu chính thức vượt quá số lượng nêu trên thì phải được công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét đồng ý, nhưng không vượt quá 10% số đại biểu theo quy định.

2. Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội công đoàn cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Công đoàn Việt Nam, quy chế bầu cử và hướng dẫn của công đoàn cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội công đoàn các cấp. Đại hội được bầu đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt, số lượng do đại hội quyết định.

Một số vấn đề cần lưu ý khi bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên:

- Đại biểu đi dự đại hội công đoàn cấp trên được bầu theo số lượng phân bổ của công đoàn cấp trên.

- Phải là những cán bộ, đoàn viên có phẩm chất, năng lực tiêu biểu cho phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động công đoàn, cho trí tuệ của tập thể đoàn viên, CBCCVCLĐ; có khả năng lãnh hội, đóng góp vào các nghị quyết, quyết định và sự thành công của đại hội.

- Cần có cơ cấu đại biểu hợp lý theo đặc điểm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, có tính đại diện cho các đơn vị trực thuộc, đại biểu là nữ.

- Người được bầu đi dự đại hội công đoàn cấp trên phải là đại biểu chính thức của đại hội.

VIII. Công tác quy hoạch, chuẩn bị nhân sự

1. Các cấp công đoàn thực hiện nghiêm việc xây dựng quy hoạch cán bộ theo đúng quy định của Đảng và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Công đoàn Viên chức Việt Nam và Công đoàn Bộ. Lấy quy hoạch làm cơ sở cho công tác nhân sự đại hội công đoàn các cấp.

2. Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, của người đứng đầu và cán bộ, đoàn viên công đoàn.

3. Thực hiện dừng việc bổ sung ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ nhiệm kỳ hiện tại của công đoàn các cấp trước 06 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp theo Kế hoạch 120/KH-CDVC ngày 15/4/2022 của Công đoàn Viên chức Việt Nam. Trường hợp đặc biệt do cấp ủy đảng cùng cấp và công đoàn cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định.

4. Những đồng chí đủ điều kiện tái cử nhưng không trúng cử thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công, bố trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị. Những đồng chí đã được đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử ban chấp hành nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét, bổ sung vào ban chấp hành cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất 12 tháng.

5. Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần chú ý tiến hành rà soát, thẩm tra kỹ về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự theo quy định, nhất là kết quả công tác, sản phẩm cụ thể từ đầu nhiệm kỳ đến nay; thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị Quy định một số vấn đề bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

8. Cấp triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo (*có danh*) liên quan đến nhân sự, nếu đơn, thư đó gửi đến trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc (*đối với cấp cơ sở*), 30 ngày làm việc (*đối với cấp Công đoàn Bộ và Công đoàn Viên chức Việt Nam*); nếu đơn thư liên quan đến nhân sự gửi đến cấp triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho ban chấp hành khóa mới xem xét, giải quyết theo quy định.

VIII. Hồ sơ nhân sự

- Hồ sơ nhân sự đại hội công đoàn thực hiện theo Phụ lục 4 kèm theo Hướng dẫn này, trong đó, yêu cầu nhân sự kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (*hoặc chứng thực*) theo quy định.

- Công đoàn cấp dưới gửi đề án, hồ sơ nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2023-2028 lên công đoàn cấp trên ít nhất trước 30 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội (*tính theo dấu bưu điện*). Ngoài hồ sơ nhân sự gửi qua đường văn thư; đề nghị gửi bản mềm lên công đoàn cấp trên qua hộp thư công vụ hoặc chuyển qua USB.

IX. Tổ chức thực hiện

1. Ban chấp hành, ban thường vụ các cấp công đoàn trong Bộ cần tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy cùng cấp, căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị có thể cụ thể hóa nội dung hướng dẫn này cho phù hợp với điều kiện cụ thể để chỉ đạo, hướng dẫn các công đoàn cấp dưới và tiến hành công tác nhân sự trong quá trình đại hội công đoàn các cấp theo hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và Công đoàn Viên chức Việt Nam.

2. Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn Viên chức Việt Nam chọn hình thức, tổ chức hội nghị phù hợp báo cáo cấp ủy đồng cấp để triển khai, quán triệt kế hoạch đại hội của cấp mình theo đúng tinh thần Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 17/01/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội XIII Công đoàn Việt Nam nhiệm kỳ 2023-2028; Kế hoạch số 120/KH-CĐVC, ngày 15/4/2022 của Ban Thường vụ Công đoàn Viên chức Việt Nam về công tác đại hội và hướng dẫn này./.

Nơi nhận:

- CĐVCVN (để báo cáo);
- Ban Tổ chức-KT CĐVCVN (để báo cáo);
- Các CĐ trực thuộc CĐ Bộ;
- Các Ủy viên BCH CĐBộ;
- Các ban CĐ Bộ;
- Lưu: CĐ Bộ, Ban TC-VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Khương Thị Thanh Huyền

Phụ lục 1
Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn
nhiệm kỳ 2023-2028
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 157 /HD-CĐBTP, ngày 08/12/2022
của Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp)

I. Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

1. Ủy viên ban chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

a) Về năng lực công tác

- Có năng lực lãnh đạo, quản lý, có kiến thức, vận dụng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của địa phương, ngành, đơn vị và của tổ chức công đoàn vào thực tiễn phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động công đoàn theo lĩnh vực được phân công, phụ trách.

- Có khả năng cụ thể hóa chương trình, nghị quyết, kế hoạch của công đoàn cấp trên và cấp ủy cùng cấp và khả năng xử lý những tình huống mới phát sinh, kỹ năng hoạt động công đoàn, chấp hành tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức và sinh hoạt tại nơi công tác.

b) Về trình độ

- Nếu là cán bộ công đoàn chuyên trách hoặc cơ cấu tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, phải có trình độ chuyên môn tốt nghiệp đại học trở lên, trình độ lý luận chính trị trung cấp trở lên.

- Nếu là cán bộ công đoàn cơ sở cần có trình độ trung cấp nghề và tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên.

c) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, phải giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có phụ cấp tương đương ủy viên ban thường vụ chuyên trách công đoàn cùng cấp trở lên.

- Nhân sự tại công đoàn cơ sở phải là chủ tịch công đoàn cơ sở; trường hợp cơ cấu ở công đoàn cơ sở sự nghiệp cần chọn nơi có đông đoàn viên so với bình quân chung ở cơ quan, đơn vị.

d) Về độ tuổi

Nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách các cấp, nhân sự tại các cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự

nghiệp công lập phải đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

2. Ủy viên ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành công đoàn cùng cấp, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trí tuệ, ý chí chiến đấu, năng lực lãnh đạo, quản lý tiêu biểu trong ban chấp hành; có khả năng tổng hợp, phân tích, đóng góp trí tuệ vào sự lãnh đạo tập thể của ban thường vụ, tham gia xây dựng và tổ chức thực hiện thắng lợi nghị quyết của ban chấp hành.

- Có năng lực tham mưu, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch do đại hội, ban chấp hành, ban thường vụ đề ra.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý và công tác công đoàn

- Nhân sự là cán bộ công đoàn chuyên trách tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, yêu cầu kinh nghiệm đã tham gia ban chấp hành công đoàn cùng cấp đủ 01 năm trở lên.

- Nhân sự tại cơ quan chuyên trách của Đảng, đoàn thể, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập phải giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương phó chủ tịch công đoàn cùng cấp trở lên.

3. Chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Đáp ứng các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh chủ tịch liên đoàn lao động huyện và tương đương theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Nắm vững và có khả năng vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ của tổ chức công đoàn; có năng lực nghiên cứu tham mưu, đề xuất các giải pháp, xây dựng chủ trương, chính sách của Bộ liên quan đến đoàn viên công đoàn, người lao động tại đơn vị và hoạt động công đoàn.

- Có phong cách lãnh đạo, phương pháp hoạt động, khả năng điều hành tốt công việc; có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp, quy tụ, ảnh hưởng tích cực đến phong trào CBCCVCLĐ và hoạt động công đoàn của cơ quan, đơn vị.

b) Về kinh nghiệm lãnh đạo quản lý và công tác công đoàn

- Đối với nhân sự tại chỗ, hoặc cán bộ công đoàn chuyên trách trong cùng hệ thống công đoàn phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở hoặc phó trưởng ban công đoàn ngành trung ương và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác phải có từ đủ 01 năm trở lên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương chức danh phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Đáp ứng các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các yêu cầu về trình độ, năng lực của chức danh phó chủ tịch liên đoàn lao động huyện và tương đương theo quy định hiện hành về danh mục vị trí việc làm công chức Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Về năng lực công tác

- Nắm vững và có khả năng vận dụng quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác công đoàn ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công quản lý, phụ trách.

- Có phong cách lãnh đạo và phương pháp hoạt động; có uy tín và khả năng đoàn kết, tập hợp, tổ chức tốt phong trào công nhân và hoạt động công đoàn ở địa phương, ngành, đơn vị.

b) Có từ đủ 03 năm trở lên đảm nhiệm vị trí việc làm chuyên viên hoặc tương đương (không kể thời gian tập sự) và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ.

5. Ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

a) Về năng lực và kinh nghiệm công tác

- Hiểu biết cơ bản về các lĩnh vực kinh tế, chính trị, pháp luật; nắm vững Điều lệ và các quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến các hoạt động của công đoàn.

- Có năng lực, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có kinh nghiệm trong công tác tài chính và công tác xây dựng tổ chức Công đoàn; có nghiệp vụ, chuyên môn và hiểu biết về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của tổ chức công đoàn.

b) Về trình độ

- Có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên các chuyên ngành luật, tài chính, kế toán, kinh tế; hoặc tốt nghiệp đại học chuyên ngành khác và có chứng chỉ thanh tra, kiểm tra do cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Có trình độ sơ cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Về độ tuổi

Đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn.

6. Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Đáp ứng tiêu chuẩn ủy viên ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và tiêu chuẩn ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp; có khả năng tham mưu cho ban chấp hành, ban thường vụ về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở cơ quan, đơn vị; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và hướng dẫn nghiệp vụ hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp cơ sở.

7. Phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở

Đáp ứng tiêu chuẩn của ủy viên ủy ban kiểm tra công đoàn cùng cấp; có khả năng tham mưu cho chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, ban chấp hành, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở về công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức công đoàn ở cơ quan, đơn vị; có khả năng lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra công đoàn cơ sở trong phạm vi được phân công.

II. Tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở

1. Ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra công đoàn cơ sở

- Hiểu biết sâu về lĩnh vực ngành, nghề, tình hình sản xuất, kinh doanh, tình hình hoạt động của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; có uy tín, được đông đảo đoàn viên, người lao động tin nhiệm; có khả năng vận dụng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của địa phương, ngành, đơn vị và của tổ chức công đoàn để đại diện, bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên công đoàn, người lao động trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.

- Đối với ủy viên ban thường vụ (nếu có) cần đáp ứng thêm tiêu chuẩn về nghiệp vụ, tay nghề chuyên môn nổi trội; có khả năng tổ chức điều hành hoạt động của công đoàn cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Về độ tuổi: Phải đáp ứng yêu cầu về tuổi bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của Tổng Liên đoàn. Nhân sự tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước do cấp có thẩm quyền quyết định nhưng đảm bảo tại thời điểm giới thiệu ứng cử lần đầu tối đa không quá 70 tuổi đối với nam và 65 tuổi đối với nữ.

2. Chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở

- Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của ủy viên ban chấp hành công đoàn cùng cấp, đồng thời đáp ứng các tiêu chuẩn: Nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm, có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành các hoạt động của ban chấp hành.

- Có khả năng cụ thể hóa chương trình, nghị quyết, kế hoạch của công đoàn cấp trên để triển khai thực hiện tại cơ sở; có năng lực tập hợp, thu hút người lao động.

- Có kỹ năng đối thoại, thương lượng; có bản lĩnh, hiểu biết đặc điểm tình hình của đơn vị, có khả năng phối hợp tốt với người sử dụng lao động trong tổ chức triển khai các hoạt động của công đoàn cơ sở;

- Đã tham gia và hoàn thành tốt nhiệm vụ ở vị trí cán bộ tổ công đoàn trở lên hoặc có thành tích xuất sắc trong công tác.

III. Tiêu chuẩn tổ trưởng, tổ phó Tổ công đoàn:

Áp dụng tiêu chuẩn tương tự như đối với chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cơ sở.

Phụ lục 2
Khung số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy ban kiểm tra
công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cấp công đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2023-2028
(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 157 /HD-CĐBTP, ngày 08/12/2022
của Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp)

TT	Tiêu chí xây dựng số lượng ban chấp hành, ủy ban kiểm tra	Số lượng tối đa	
		Ủy viên BCH	Ủy viên UBKT
I	Công đoàn cấp cơ sở		
1.	Dưới 30 đoàn viên	03	Cử 1 ủy viên BCH làm công tác kiểm tra
2.	Từ 30 đến dưới 150 đoàn viên	07	03
3.	Từ 150 đến dưới 500 đoàn viên	11	03
II	Tổ Công đoàn	Tổ trưởng	Tổ phó
1.	Tổ công đoàn từ 10 đoàn viên trở xuống	01	0
2.	Tổ công đoàn trên 10 đoàn viên	01	01
3.	Tổ công đoàn trên 30 đoàn viên	01	02
II	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở		
1.	Dưới 10.000 đoàn viên	15	05

Lưu ý:

- (1) Ban Chấp hành có số lượng 09 người trở lên, được bầu ban thường vụ;
- (2) Số lượng ủy viên ban thường vụ không quá 1/3 ban chấp hành và là số lẻ.

Phụ lục 3

Quy trình giới thiệu nhân sự các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra công đoàn

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 157 /HD-CĐBTP, ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp)

I. Công đoàn Bộ

1. Đối với các đồng chí tái cử

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ *(lần 1)*

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số lượng, phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định.

Trên cơ sở tổng hợp danh sách nhân sự tái cử, Ban thường vụ Công đoàn Bộ **báo cáo Đảng ủy Bộ cho ý kiến về các nhân sự dự kiến.**

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)* theo danh sách nhân sự tái cử đã được xem xét, thông qua ở Bước 1 *(hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt)*.

Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm; chủ tịch công đoàn trực thuộc chưa là ủy viên ban chấp hành.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành *(lần 1)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành công đoàn tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự *(bằng phiếu kín)*.

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ *(lần 2)*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự *(nếu có)*; hội nghị tiến hành thảo luận, xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2023-2028 để trình hội nghị ban chấp hành *(lần 2)*.

Về nội dung khảo sát nhân sự: Ban thường vụ (hoặc nơi không có ban thường vụ thì chủ tịch, các phó chủ tịch và tiểu ban nhân sự đại hội) sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín, năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự *(đã được giới thiệu ở bước 3)* tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú.

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 2).

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).
- Tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu bỏ phiếu ở các bước; **kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.**

2. Đối với nhân sự giới thiệu lần đầu

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ (lần 1)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo khung quy định và phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra; danh sách quy hoạch ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2023-2028; hội nghị tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định.

Trên cơ sở tổng hợp danh sách nhân sự tham gia lần đầu, ban thường vụ (hoặc ban chấp hành) công đoàn báo cáo cấp ủy đảng cùng cấp cho ý kiến về các nhân sự dự kiến.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị ban thường vụ xem xét, thông qua ở Bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm; chủ tịch công đoàn trực thuộc chưa là ủy viên ban chấp hành.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được thông qua ở Bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên trên tổng số đại biểu bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy

định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo khung quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (lần 1)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được ban chấp hành thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành công đoàn tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở Bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo khung quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ lần 2

Hội nghị tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín, năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở Bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú (căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (nếu có); hội nghị xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2023-2028, để trình hội nghị ban chấp hành (lần 2).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở Bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo quy

định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (*lần 2*).

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).
- Tập thể ban chấp hành thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được thông qua ở Bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*tính cả số dư 10-15% so với tổng số ủy viên được phân bổ theo quy định*). Trường hợp có hai người trở lên có cùng số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ban chấp hành giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Lưu ý: Sau khi có danh sách giới thiệu nhân sự ở Bước 5 (*đối với cả nhân sự tái cử và nhân sự giới thiệu lần đầu*), tiểu ban nhân sự giúp ban chấp hành, ban thường vụ hoàn thiện dự thảo đề án nhân sự, gửi công văn xin ý kiến giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ; báo cáo xin ý kiến Đảng ủy Bộ và Ban cán sự đảng cùng cấp, sau đó trình công đoàn cấp trên phê duyệt theo quy định, trước khi trình đại hội công đoàn cùng cấp.

Trường hợp bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội thì thực hiện quy trình nhân sự theo Hướng dẫn số 28/HD-TLĐ, ngày 24/6/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

II. Công đoàn cấp cơ sở

1. Đối với các đồng chí tái cử

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ *lần 1* (hoặc nơi không có ban thường vụ thì tổ chức hội nghị gồm chủ tịch, các phó chủ tịch và tiểu ban nhân sự đại hội)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số lượng, phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; tiến hành rà soát, đánh

giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách ủy viên ban chấp hành, ủy viên ủy ban kiểm tra đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định.

Trên cơ sở tổng hợp danh sách nhân sự tái cử, ban thường vụ (hoặc ban chấp hành) công đoàn báo cáo cấp ủy đảng cùng cấp cho ý kiến về các nhân sự dự kiến.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự tái cử đã được xem xét, thông qua ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm; chủ tịch công đoàn, tổ trưởng tổ công đoàn trực thuộc chưa là ủy viên ban chấp hành.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (*lần 1*)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành công đoàn tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ *lần 2* (hoặc nơi không có ban thường vụ thì tổ chức hội nghị gồm chủ tịch, các phó chủ tịch và tiểu ban nhân sự đại hội)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*); hội nghị tiến hành thảo luận, xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2023-2028 để trình hội nghị ban chấp hành (*lần 2*).

Về nội dung khảo sát nhân sự: Ban thường vụ (hoặc nơi không có ban thường vụ thì chủ tịch, các phó chủ tịch và tiểu ban nhân sự đại hội) sự nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín, năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (*đã được giới thiệu ở bước 3*) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú.

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (*lần 2*).

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.
- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).
- Tập thể ban chấp hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu bỏ phiếu ở các bước; **kết quả**

kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

2. Đối với nhân sự giới thiệu lần đầu

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị ban thường vụ *lần 1* (hoặc nơi không có ban thường vụ thì tổ chức hội nghị gồm chủ tịch, các phó chủ tịch và tiểu ban nhân sự đại hội)

Căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo khung quy định và phương hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ mới; trên cơ sở kết quả thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tái cử ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra; danh sách quy hoạch ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra nhiệm kỳ 2023-2028; hội nghị tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định.

Trên cơ sở tổng hợp danh sách nhân sự tham gia lần đầu, ban thường vụ (hoặc ban chấp hành) công đoàn báo cáo cấp ủy đảng cùng cấp cho ý kiến về các nhân sự dự kiến.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị ban thường vụ xem xét, thông qua ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đương nhiệm; chủ tịch công đoàn, tổ trưởng tổ công đoàn trực thuộc chưa là ủy viên ban chấp hành.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được thông qua ở Bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 30% trở lên trên tổng số đại biểu bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (*lần 1*)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và phương hướng công tác nhân sự được ban chấp hành thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 2, ban chấp hành công đoàn tiến hành thảo luận

và giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở Bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị ban thường vụ *lần 2* (hoặc nơi không có ban thường vụ thì tổ chức hội nghị gồm chủ tịch, các phó chủ tịch và tiểu ban nhân sự đại hội)

Hội nghị tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín, năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự được giới thiệu ở Bước 3 tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy nơi cư trú (*căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan, đơn vị, ban thường vụ và tiểu ban nhân sự xác định nhân sự và phương pháp tiến hành khảo sát cụ thể*).

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở Bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự (*nếu có*); hội nghị xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự ban chấp hành, ủy ban kiểm tra và các chức danh trong ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2023-2028, để trình hội nghị ban chấp hành (*lần 2*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành giới thiệu ở Bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị ban chấp hành (*lần 2*).

Trình tự thực hiện:

- Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

- Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*).

- Tập thể ban chấp hành thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được thông qua ở Bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có hai người trở lên có cùng số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ban chấp hành giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Lưu ý: Sau khi có danh sách giới thiệu nhân sự ở Bước 5 (*đối với cả nhân sự tái cử và nhân sự giới thiệu lần đầu*), tiểu ban nhân sự giúp ban chấp hành, ban thường vụ hoàn thiện dự thảo đề án nhân sự, báo cáo xin ý kiến cấp ủy đảng cùng cấp, sau đó trình công đoàn cấp trên phê duyệt theo quy định, trước khi trình đại hội công đoàn cùng cấp.

Trường hợp bầu trực tiếp chủ tịch công đoàn cơ sở tại đại hội thì thực hiện quy trình nhân sự theo Hướng dẫn số 28/HD-TLĐ, ngày 24/6/2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

III. Đối với Tổ công đoàn

(1) Bước 1: Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn căn cứ quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ, điều kiện, cơ cấu, số lượng theo khung quy định và phương hướng công tác nhân sự Tổ trưởng, Tổ phó tổ công đoàn nhiệm kỳ mới; rà soát dự kiến những nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Tổ trưởng, Tổ phó tổ công đoàn theo quy định, dự kiến nhân sự tái cử. Trên cơ sở tổng hợp danh sách nhân sự tái cử và nhân sự tham gia lần đầu báo cáo cấp ủy đảng cùng cấp cho ý kiến về các nhân sự dự kiến.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị toàn thể đoàn viên

Lấy ý kiến giới thiệu nhân sự (*bằng phiếu kín*) theo danh sách nhân sự đã được xem xét ở Bước 1 (*hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt*).

Thành phần: Toàn thể đoàn viên công đoàn

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi đoàn viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh tổ trưởng, tổ phó theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được thông qua ở Bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý từ 50% trở lên trên tổng số đại biểu bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

(3) Bước 3: Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn đơn vị phân tích kết quả lấy phiếu ở hội nghị toàn thể, lập danh sách những người đủ 50% số phiếu đồng ý giới thiệu theo thứ tự từ cao xuống thấp, xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có);

- Tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự để tham gia tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn (*bằng phiếu kín*);

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được thông qua ở Bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu, phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu tham gia bỏ phiếu và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có hai người trở lên có cùng số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ban chấp hành giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Lưu ý: Sau khi có danh sách giới thiệu nhân sự ở Bước 3 (*đối với cả nhân sự tái cử và nhân sự giới thiệu lần đầu*) Tổ trưởng, Tổ phó công đoàn hoàn thiện dự thảo đề án nhân sự, báo cáo xin ý kiến cấp ủy đảng cùng cấp, sau đó trình công đoàn cấp trên phê duyệt theo quy định, trước khi trình Hội nghị Tổ công đoàn

Đối với những tổ công đoàn không có tổ phó tổ công đoàn thì Tổ trưởng công đoàn báo cáo kết quả danh sách những người đủ 50% số phiếu đồng ý giới thiệu theo thứ tự từ cao xuống thấp báo cáo xin ý kiến cấp ủy về danh sách dự kiến nhân sự giới thiệu để tham gia tổ trưởng, tổ phó tổ công đoàn và trình Công đoàn cấp trên cho ý kiến phê duyệt trước khi tổ chức hội nghị.

Phụ lục 4

Danh mục hồ sơ nhân sự đại hội/hội nghị công đoàn các cấp

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 157 /HD-CĐBTP, ngày 08/12/2022 của Ban Thường vụ Công đoàn Bộ Tư pháp)

Đơn vị khi nộp hồ sơ nhân sự lên công đoàn cấp trên yêu cầu làm bảng kê danh mục, sắp xếp tài liệu theo thứ tự và thống nhất theo khổ giấy A4, như sau:

1. Tờ trình *(kèm theo danh sách trích ngang lý lịch nhân sự, biên bản kiểm phiếu và biên bản hội nghị các bước)*.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu ở các bước.

Hồ sơ đối với nhân sự gồm:

(1). Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu 2C/TCTW)* do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu, khổ 4 x 6.

(2). Văn bản đồng ý giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ủy ban kiểm tra của cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ.

(Các tài liệu được kê khai, xác nhận trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm xem xét).

Mẫu số 01b: Phiếu bầu cử cho trường hợp bầu cử có số dư.

ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN
...KHÓA, NHIỆM KỲ...
(Dấu của BCH công đoàn)

Mẫu số 01b

PHIẾU BẦU CỬ
.....KHÓA, NHIỆM KỲ.....

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

Mẫu số 1c: Phiếu bầu cử dùng cho trường hợp bầu cử không có số dư.

ĐẠI HỘI (HỘI NGHỊ) CÔNG ĐOÀN
...KHÓA, NHIỆM KỲ...
(Dấu của BCH công đoàn)

Mẫu số 01c

PHIẾU BẦU CỬ
.....KHÓA, NHIỆM KỲ.....

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC	Đồng ý	Không đồng ý

Mẫu số 01d: Biên bản kiểm phiếu. Vận dụng để lập biên bản bầu cử tại hội nghị tổ công đoàn

ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN
...KHÓA...NHIỆM KỲ...
(Dấu của BCH công đoàn)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU

Bầu cử.....

Chúng tôi được Đại hội..... lần thứ, nhiệm kỳ....., bầu vào Ban bầu cử để tổ chức bầu cử..... gồm:

- Đồng chí..... Trưởng ban và..... ủy viên (danh sách kèm theo).

Ban bầu cử đã phổ biến thể thức bầu cử để đại biểu thực hiện quyền bầu cử theo đúng nguyên tắc và quy định của Điều lệ. Sau khi kiểm phiếu, Ban bầu cử nhất trí lập biên bản như sau:

- Tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự Đại hội..... đại biểu;
- Tổng số đại biểu chính thức có mặt dự Đại hội..... đại biểu;
- Tổng số đại biểu chính thức tham gia bỏ phiếu..... đại biểu;
- Đại hội đã quyết định số lượng..... là..... đồng chí;
- Đại hội đã nhất trí danh sách bầu cử gồm..... đồng chí (danh sách kèm theo);

Trong đó: - Ứng cử..... đồng chí;

- Đề cử..... đồng chí;

- Tổng số phiếu Ban bầu cử phát ra..... phiếu;

- Tổng số phiếu Ban bầu cử thu về..... phiếu;

- Số phiếu hợp lệ..... phiếu;

- Số phiếu không hợp lệ..... phiếu;

- Kết quả kiểm phiếu theo danh sách bầu cử như sau: (danh sách kèm theo);

- Căn cứ quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, danh sách trúng cử..... có số phiếu tín nhiệm từ cao đến thấp như sau: (danh sách kèm theo).

- Ban Bầu cử xác định kết quả Đại hội (đã bầu đủ hoặc chưa bầu đủ theo số lượng Đại hội đã quyết định), xin trân trọng Báo cáo Đoàn Chủ tịch và toàn thể đại biểu dự Đại hội.

Biên bản này lập thành 03 bản, gửi Đoàn Chủ tịch để lưu hồ sơ Đại hội.

Làm tại..... hội..... giờ..... ngàytháng...năm

TRƯỞNG BAN BẦU CỬ

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU GIỚI THIỆU NHÂN SỰ THAM GIA
BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, ỦY BAN KIỂM TRA, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN.....,
NHIỆM KỲ 2023-2028**

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Ngày vào Đảng	Trình độ		Số phiếu giới thiệu										
			Chuyên môn	Lý luận chính trị				Bước 2		Bước 3		Bước 4		Bước 5						
								Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)					
			Nam	Nữ																

CÔNG ĐOÀN VIÊN CHỨC VIỆT NAM
CÔNG ĐOÀN.....

Mẫu 3

DANH SÁCH TRÍCH NGANG
NHÂN SỰ GIỚI THIỆU THAM GIA BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, ỦY BAN KIỂM TRA, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH
CÔNG ĐOÀN KHÓA....., NHIỆM KỲ 2023-2028

TT	Họ và tên	Chức vụ và đơn vị công tác	Ngày, tháng, năm sinh		Dân tộc	Quê quán	Ngày vào Đảng	Trình độ			
			Nam	Nữ				Học vấn	Chuyên môn	Chính trị	Ngoại ngữ

....., ngày tháng năm
TM. BAN THƯỜNG VỤ (BAN CHẤP HÀNH)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

